

Số: 22/2023/QĐST-DS

Trà Ôn, ngày 02 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2023/TLST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần B.**

Địa chỉ trụ sở: Tầng A, Tòa nhà T, số A, đường T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Phạm Doãn S** – Tổng Giám đốc. Là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Bùi Phi L** – Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần B - Chi nhánh Vĩnh Long – Phòng giao dịch T. Là người đại diện theo ủy quyền (Theo văn bản ủy quyền số 1759/2022/GUQ-LienVietPostBank.VL ngày 06/12/2022).

- Bị đơn: 1/ Ông **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1970.

2/ Bà **Phạm Thị P**, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ cư trú: ấp G, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Thanh T và bà Phạm Thị P có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền vay còn nợ tính đến ngày 03/11/2022 số tiền vốn là 229.999.976đ, lãi 50.691.452đ, tổng cộng vốn, lãi là 280.691.428đ (Hai

trăm tám mươi triệu sáu trăm chín mươi một ngàn bốn trăm hai mươi tám đồng) và tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 04/11/2022 cho đến khi trả xong nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng hạn mức tín dụng số HĐTD66D202000209 ngày 05/10/2020 đã ký kết.

Trường hợp ông T, bà P không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì ông T, bà P có nghĩa vụ giao tài sản thế chấp và toàn bộ tài sản gắn liền trên đất cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 111/2020/HĐTC/PGDTraOn ngày 05/10/2020 là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CP995013, số vào sổ cấp giấy chứng nhận số CS09231 ở thửa 25, tờ bản đồ số 33, diện tích 2.167,3m², loại đất ở và trồng cây lâu năm, tọa lạc tại ấp Giồng Thanh Bạch, xã Thiện Mỹ, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Long cấp cho ông Nguyễn Thanh T vào ngày 17/01/2019 để thi hành án thu hồi nợ.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Thanh T và bà Phạm Thị P có nghĩa vụ nộp 7.017.285đ (*Bảy triệu không trăm mười bảy ngàn hai trăm tám mươi lăm đồng*).

- Hoàn trả Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.017.000đ (*Bảy triệu không trăm mười bảy ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0003855 ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy An